

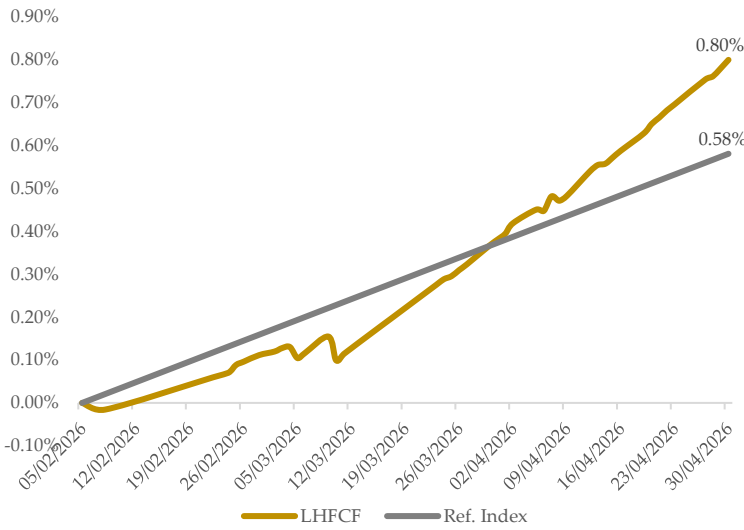


LHFCF

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- ✓ Quỹ LHFCF hướng tới mục tiêu bảo toàn và tối ưu hiệu quả sử dụng vốn cho khách hàng.
- ✓ Quỹ tập trung đầu tư vào trái phiếu, tài sản có thu nhập cố định và các công cụ thị trường tiền tệ với tính thanh khoản cao, chất lượng tín dụng tốt nhằm đem lại lợi nhuận ổn định và tối ưu hóa dòng tiền linh hoạt hàng ngày.

TĂNG TRƯỞNG NAV/CCQ TỪ KHI THÀNH LẬP



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LHFCF

Tại ngày 30/4/2026	LHFCF	CSTC*
Tài sản ròng (tỷ VNĐ)	51.61	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	10,080	
Lợi nhuận tháng 04/2026	0.42%	0.21%
Lợi nhuận từ đầu năm 2026 (%)	0.80%	0.58%
Lợi nhuận bình quân hàng năm từ khi thành lập (%)**	-	-
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	0.80%	0.58%

* CSTC: Chỉ số tham chiếu là bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 03 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 04 ngân hàng Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank tại ngày cuối tháng của kỳ báo cáo.

** Quỹ LHFCF thành lập ngày 05/02/2026

Bộ phận Chăm sóc khách hàng:

cskh@lighthousecapital.com.vn

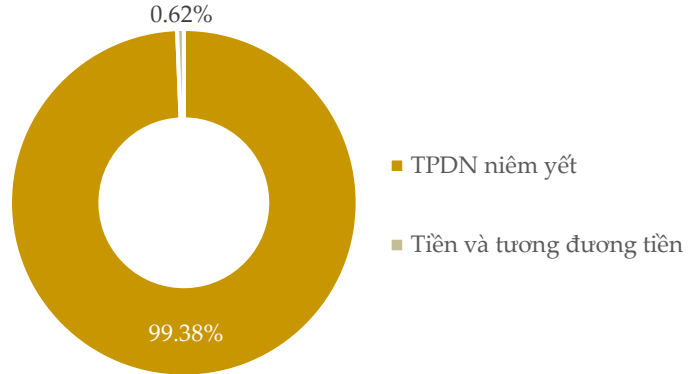
Tel: (+84) 28 7301 7786

Đầu tư dễ dàng với LiMO



PHÂN BỐ TÀI SẢN QUỸ LHFCF

% Giá trị tài sản tại 30/4/2026



CHỈ SỐ DANH MỤC ĐẦU TƯ

Thời gian đáo hạn bình quân (năm) 3.93

Lợi nhuận mục tiêu (%/năm) 5%

THÔNG TIN VỀ QUỸ LHFCF



Loại hình
Quỹ mở



Ngày thành lập
05/02/2026



Công ty QLQ
Lighthouse Capital



Ngân hàng giám sát
BIDV



Ngày giao dịch
Hàng ngày



Số tiền tối thiểu
100.000 VNĐ

BIỂU PHÍ

Phí quản lý 0.9% NAV/năm

Phí phát hành Miễn phí

Phí mua lại theo thời gian nắm giữ

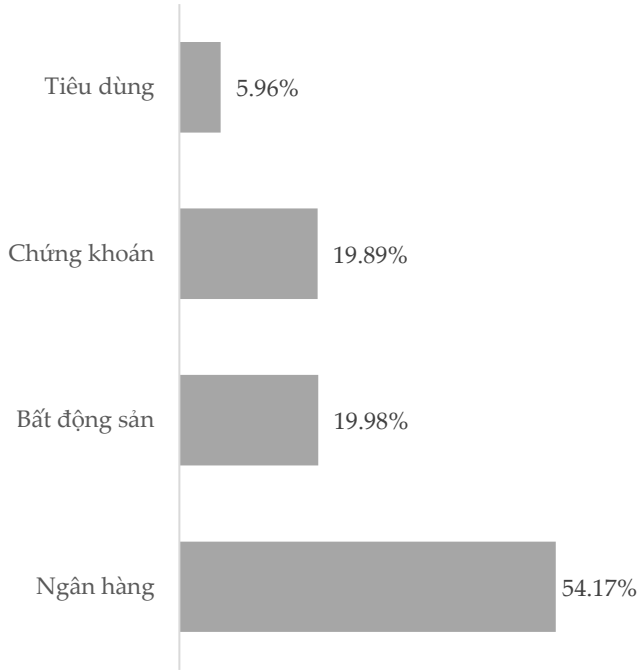
CHƯƠNG TRÌNH LINH HOẠT

Dưới 45 ngày 0.15%

Từ 45 ngày trở lên Miễn phí



PHÂN BỐ THEO NGÀNH



DANH MỤC ĐẦU TƯ LỚN

Tổ chức phát hành	Tỷ trọng (%)	Coupon (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
SHB	19.5%	8.20%	5.8
VHM	19.4%	9.28%	0.5
DSE	19.4%	8.30%	1.5
HDB	17.4%	6.68%	7.3
CTG	15.8%	5.68%	5.5
BAF	5.8%	10.5%	2.7

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG VÀ QUỸ LHFCF

CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ:

Bức tranh kinh tế Việt Nam tháng 4/2026 cho thấy **hiều gam màu sáng** trong bối cảnh cuộc chiến Mỹ - Iran vẫn phủ bóng đen trên toàn cầu. **Động lực tăng trưởng chính** của Việt Nam tới từ tăng trưởng mạnh mẽ của **tiêu dùng nội địa, vốn FDI và giải ngân đầu tư công**. Tuy nhiên, Việt Nam đang đối mặt với nhiều rủi ro như lạm phát gia tăng và trạng thái nhập siêu do nhập khẩu năng lượng.

Điểm nhấn vĩ mô Tháng 4/2026:

- Tiêu dùng duy trì đà tăng trưởng hai chữ số:** Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng trưởng danh nghĩa **+11.1% YoY** nhưng chỉ tăng **+6.3% YoY** nếu loại trừ yếu tố giá. Trong đó, bán lẻ hàng hóa đóng vai trò chủ đạo - là động lực chính cho mục tiêu tăng trưởng.
- Sản xuất công nghiệp ổn định:** Lũy kế 4T2026, Chi số sản xuất công nghiệp (IIP) của Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng toàn ngành **+9.2% YoY**, động lực chính đến từ công nghiệp chế biến, chế tạo **(+9.9% YoY)**, sản xuất và phân phối điện **(+7.5%)**. PMI tháng 4/2026 vẫn duy trì trên ngưỡng 50 điểm nhưng thấp nhất trong vòng 07 tháng qua, cho thấy đà tăng chậm lại.
- Nhập siêu quay trở lại để đáp ứng nhu cầu nhiên liệu trong nước:** Kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 4 đạt **94.32 tỷ USD (+8.2% YoY)**, tuy vậy, cán cân thương mại T4/2026 **nhập siêu 3.28 tỷ USD**. Lũy kế 4 tháng, Việt Nam đang nhập siêu **7.11 tỷ USD** (so với mức xuất siêu 4.3 tỷ USD cùng kỳ). Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là xăng dầu nhằm phục vụ nhu cầu nội địa.
- FDI và đầu tư công tăng tốc:** Vốn FDI đăng ký và thực hiện tháng 4/2026 lần lượt đạt **18.24 tỷ USD (+32% YoY)** và **7.4 tỷ USD (+9.8% YoY)**, cho thấy Việt Nam vẫn là điểm sáng thu hút dòng vốn FDI toàn cầu. **Đầu tư công tiếp tục được đẩy mạnh:** Vốn thực hiện từ ngân sách Nhà nước đạt 144 nghìn tỷ đồng (hoàn thành **14.2%** kế hoạch).
- Áp lực lạm phát gia tăng:** Chi số giá tiêu dùng CPI tháng 4/2026 lần lượt tăng **+0.84% MoM** và **+5.46% YoY**, lạm phát cơ bản cũng tăng **+4.66% YoY** - cho thấy áp lực chi phí đẩy ngày càng rõ rệt do tình hình chiến sự Trung Đông kéo dài.
- Lãi suất và tỷ giá:** Áp lực thanh khoản đã dịu lại, đồng thời các ngân hàng đồng thuận trong việc giảm mặt bằng lãi suất nhằm hỗ trợ tăng trưởng. Tuy nhiên, mặt bằng lãi suất huy động vẫn duy trì ở mức tương đối cao, đặc biệt trong bối cảnh áp lực lạm phát gia tăng, NHNN khó tiếp tục nới lỏng chính sách tiền tệ mà tập trung vào việc ổn định tỷ giá, điều tiết thanh khoản và định hướng dòng tín dụng.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU:

TPDN tháng 04/2026 **tiếp tục duy trì đà phục hồi mạnh mẽ** sau giai đoạn trầm lắng đầu năm. Tổng giá trị phát hành trong tháng 4 đạt **36,235 tỷ đồng (+9.3% MoM)**, với **17 đợt phát hành riêng lẻ** trị giá **35,235 (tỷ trọng 97%)** và **01 đợt phát hành ra công chúng** trị giá **1,000 tỷ đồng**. Lũy kế 4T2026, tổng giá trị TPDN phát hành đạt **77,874 tỷ đồng (+5.4% YoY)**, trong đó **PHRL dẫn trở lại vai trò chủ đạo** (trên 80% giá trị phát hành). Lĩnh vực **Bất động sản tiếp tục dẫn dắt thị trường** khi chiếm gần 60% giá trị phát hành, đặc biệt trong bối cảnh tín dụng ngân hàng cho lĩnh vực BĐS dần hạn chế, theo sau là lĩnh vực Ngân hàng (tỷ trọng 36%).

Ở chiều ngược lại, trong tháng 4, các TCPH đã tích cực mua lại trước hạn **16,663 tỷ đồng TPDN (+37.6% YoY)**. Trong 8 tháng còn lại của năm 2026, áp lực vẫn khá lớn với khoảng gần 160 nghìn tỷ đồng TPDN đáo hạn, tập trung chủ yếu vẫn ở nhóm BĐS.

Giao dịch TPDN riêng lẻ thứ cấp tiếp tục được cải thiện trong T04/2026 với tổng giá trị giao dịch đạt **131,020 tỷ đồng**, thanh khoản bình quân đạt **6,551 tỷ đồng/phiên** (giảm nhẹ -5% MoM).

Mặc dù áp lực thanh khoản đã dịu lại nhưng nhìn chung mặt bằng lãi suất duy trì ở mức cao, đặt biệt trong bối cảnh áp lực lạm phát gia tăng khiến chính sách tiền tệ không còn nhiều dư địa. Bài toán đặt ra cho NHNN là ổn định mặt bằng lãi suất, tỷ giá, ưu tiên kiểm soát lạm phát, ổn định vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững.

Kể từ khi thành lập vào tháng 02/2026, Quỹ LHFCF đã nhanh chóng đi vào vận hành ổn định và tích cực giải ngân. Theo đó, Quỹ đã nhanh chóng bắt kịp với hiệu quả vượt xa chỉ số tham chiếu. Trong thời gian tới, Quỹ tiếp tục tận dụng đà tăng của lãi suất và ưu tiên đầu tư vào các TPDN có kỳ hạn ngắn, thanh khoản cao hoặc có cam kết mua lại từ TCPH nhằm tối ưu dòng tiền nhận rồi ngắn hạn cho khách hàng.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2026	-	0.11%	0.27%	0.42%									0.80%

Lưu ý quan trọng

Những thông tin trong báo cáo này do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, sửa đổi và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo trước.

Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình hình hoặc quản lý thay đổi.

Báo cáo này không phải là một đề nghị bán hay đề nghị mua bất kỳ chứng khoán nào. Người đọc cần xem xét cẩn trọng các ý kiến trong báo cáo này có phù hợp với tình hình cụ thể của mình hay không và xin thêm ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn chuyên nghiệp, kể cả tư vấn thuế (nếu cần). Người đọc cũng cần đảm bảo đã có đủ các thông tin có liên quan cần thiết trước khi đưa ra quyết định đầu tư.